

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: THỰC VẬT LỚP MẪU GIÁO 4 TUỔI B2

Thông tin về lớp:

- + Số lượng trẻ: 22 trẻ
- + Số giáo viên: 2
- + Họ và tên giáo viên: Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

1. Mục tiêu, nội dung nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe.

Mục tiêu cụ thể (Kết quả mong đợi)	Nội dung
MT1. Trẻ được ăn theo chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi. Trẻ được ăn một bữa chính và một bữa phụ. Trẻ được ăn theo thực đơn, phù hợp với lứa tuổi, nguồn thực phẩm của địa phương và được thay đổi không trùng lặp.	- Xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi: + <i>Nhu cầu khuyến nghị năng lượng của 1 trẻ trong một ngày là: 1230 - 1320 Kcal.</i> <i>Nhu cầu khuyến nghị năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 - 55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726 Kcal.</i> <i>Năng lượng phân phối cho các bữa ăn:</i> Bữa chính buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp từ 15% đến 25% năng lượng cả ngày. + <i>Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo cơ cấu:</i> Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần. Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 25% - 35% năng lượng khẩu phần. Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 52% - 60% năng lượng khẩu phần. - Nước uống: khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn). - Xây dựng thực đơn hàng ngày, theo tuần, theo mùa.
MT2. Trẻ được ngủ đúng, đủ giấc, an toàn	Tổ chức cho trẻ ngủ một giấc buổi trưa (khoảng 150 phút).
MT3. Trẻ được vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường	- Chuẩn bị đồ dùng vệ sinh cá nhân: xà phòng, khăn khô để lau tay, khăn mặt có ký hiệu của trẻ, - Hướng dẫn trẻ cách lau mặt sạch sẽ trước và sau khi ăn. - Hướng dẫn trẻ cách chải răng và kết hợp với gia đình để dạy trẻ, tuyên truyền cho phụ huynh không nên cho trẻ ăn quà vặt phòng bệnh răng miệng. - Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, xả nước, rửa tay sau khi đi vệ sinh.

	- Hướng dẫn trẻ giữ gìn quần áo, giày dép sạch sẽ. - Hướng dẫn trẻ vứt rác đúng nơi quy định, không vẽ bằn lên tường, bàn ghế.
MT4. Trẻ biết phòng tránh các bệnh thường gặp. Trẻ được theo dõi tiêm chủng. Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Phòng tránh các bệnh thường gặp: Cúm mùa, đau mắt đỏ, tay chân miệng,... - Theo dõi tiêm chủng. - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp: Ngã, đi lạc, hóc, sặc...
MT5. Trẻ khỏe mạnh, có cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Trẻ trai: + Cân nặng: 14,1 -24,2 kg + Chiều cao: 100,7 – 119,2 cm - Trẻ gái: + Cân nặng: 13,7 - 24,9 kg + Chiều cao: 99,9 – 118,9 cm	- Chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng với nhu cầu phát triển trẻ theo độ tuổi . - Kiểm tra sức khỏe cho trẻ 2 lần/năm. - Cân đo: - Đối với trẻ bình thường, cân đo: 3 tháng/ lần. - Đối với trẻ suy dinh dưỡng, béo phì theo dõi 1 lần/ tháng. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển.

2. Mục tiêu, nội dung giáo dục

Mục tiêu giáo dục trong chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
Lĩnh vực phát triển thể chất		
MT6 Trẻ thực hiện đúng, đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Các động tác phát triển hô hấp: về tay, bụng, chân, bật nhẹ nhàng.	- Thể dục buổi sáng: Thực hiện các động tác theo nhạc bài “Hoa trường em”; - Hoạt động học: Thể dục (Các bài tập phát triển chung)
MT16: Trẻ biết ném xa bằng 1 tay, 2 tay.	- Ném xa bằng 1 tay.	- Hoạt động học: + Ném xa bằng 1 tay, 2 tay - HĐ chơi: Ai ném xa hơn.

MT24 : Trẻ biết trèo qua ghế dài.	- Trèo qua ghế dài 150cm x 30cm.	HD học . - Trèo lên xuống ghế
MT28 : Trẻ thực hiện được các cử động của bàn tay, ngón tay.	- Cuộn – xoay tròn cổ tay. - Gập mở các ngón tay. - Vo, xoáy, xấn, búng ngón tay, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn, nôi...	- Thể dục sáng : Bài tập PTC - Hoạt động học: + Ném xa bằng 1 tay, 2 tay + Làm bưu thiếp tặng bà, cô, mẹ, bạn gái.
MT37 : Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở.	- Không cười đùa trong khi ăn, không uống và khi ăn những loại quả có hạt... - Không ăn thức ăn ôi thiu, ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được sự cho phép của người lớn.	HD học . - KNS: Dạy trẻ "Không bứt lá bẻ cành nơi công cộng" HD Đón trả trẻ: Trò chuyện tác hại của rượu bia.
Phát triển nhận thức		
MT 46: Trẻ nhận biết một số đặc điểm của thực vật.	- Gọi tên nhóm cây cối, hoa, quả, gần gũi xung quanh. - Đặc điểm, lợi ích của một số cây cối, hoa, quả. - Cách chăm sóc, bảo vệ. - Mối liên hệ với môi trường sống. - So sánh sự giống và khác nhau của một số loại cây cối, hoa, quả.	- HD học: + KPXH: Đặc điểm bên ngoài của cây; Đặc điểm, lợi ích một số loại hoa; một số loại quả. - HD chơi, lao động: Chơi ngoài chơi: Quan sát, chăm sóc cây xanh, cây cảnh, cây ăn quả, vườn rau trong vườn trường. Thực hành trồng, chăm sóc một số loại hạt thuộc họ đậu.
MT48: Trẻ biết một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con người.	- Một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt con người. + Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa.	- HD ngoài trời: + Quan sát sự phát triển của cây xanh. + Quan sát mối liên hệ đơn giản giữa cây, hoa quả và các hiện tượng tự nhiên với môi trường sống.
MT55: Trẻ nhận biết chữ số, số	- Đếm các nhóm có 5 đối tượng.	- HD học: LQVT Đếm đến 5, Nhận

lượng, số thứ tự từ 1 – 5.	- Nhận biết và sử dụng các chữ số từ 1 - 5 để chỉ số lượng.	biết số 5
MT62: Trẻ biết so sánh hai đối tượng, cách đo độ dài, đo dung tích và nói kết quả đo.	- So sánh kích thước, chiều cao, chiều rộng, chiều dài của 2 – 3 đối tượng. - Sắp xếp 3 đối tượng theo sự tăng dần hoặc giảm dần về kích thước. - Nhận biết mục đích của phép đo. - Đo độ dài của 1 vật bằng 1 đơn vị đo. - Đo dung tích bằng 1 đơn vị đo.	- HD học: LQVT. + Đo độ cao của 2 cây bằng 1 đơn vị đo, đếm, so sánh và nói kết quả đo. + So sánh, sắp xếp thứ tự chiều cao của 3 đối tượng. - HD chơi: Cây nào cao nhất, bạn nào cao nhất
Phát triển ngôn ngữ		
MT75: Trẻ hiểu nghĩa của từ khái quát: Rau cỏ, con vật, đồ gỗ, phương tiện giao thông...	- Các từ chỉ tên gọi, đặc điểm, tính chất, công dụng, các loại rau, quả, con vật.... và các từ biểu cảm.	HD học : - Cây; Hoa kết trái. bó hoa tặng cô. về trái cây. - KPXH: Đặc điểm bên ngoài của cây; Đặc điểm, lợi ích một số loại hoa; một số loại quả.
MT84 : Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong chuyện.	- Bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong chuyện. - Đóng kịch. - Diễn rối.	HD học : - Văn học: Truyện: Củ cải trắng.
Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội		
MT104 : Trẻ chú ý lắng nghe khi cần thiết.	- Lắng nghe bố mẹ, ông bà, cô giáo và các bạn nói trong khi giao tiếp. - Lắng nghe ý kiến của người khác trong các hoạt động tập thể.	HD đón, trả trẻ HD học
MT107 : Trẻ thích chăm sóc cây cối con vật quen thuộc.	- Thích thú vui vẻ nhận nhiệm vụ chăm sóc chăm sóc, tưới cây; cho con vật quen thuộc, hiền lành ăn. - Không bẻ cành, ngắt hoa.	- HD học: Bé bảo vệ, chăm sóc cây cối (Trồng, chăm sóc cây). - Hoạt động ngoài trời: Chăm sóc vườn cây

MT108 : Trẻ thực hiện được một số hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày.	+ Đẽ đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ. + Trật tự khi ăn, khi ngủ. + Bỏ rác đúng nơi qui định.	- HD góc: Cất gọn đồ dùng đồ chơi khi chơi xong ở các góc. - HD ăn, ngủ - PTTCKNXH. Kỹ năng sống: Bỏ rác đúng nơi quy định.
Phát triển thẩm mỹ		
MT109: Trẻ cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống tác phẩm nghệ thuật.	- HD học: + Âm nhạc: Hát: Em yêu cây xanh; màu hoa. Hoạt động kết hợp: cây trúc xinh. + Tạo hình: Tô màu tranh hoa quả, nặn trùn nhò. - HD chơi: Chơi ngoài trời: quan sát trò chuyện về cây xanh, cây ăn quả, các loại hoa, rau.
MT116: Trẻ cảm nhận được giai điệu (vui nhộn, êm dịu, buồn...) của bài hát hoặc bản nhạc.	+ Nghe các bài hát, bản nhạc, có tiết tấu, giai điệu, tính chất khác nhau + Phân biệt các bài hát, bản nhạc theo tính chất, giai điệu (vui, buồn, nhanh, chậm...) <i>- Cảm nhận được giai điệu bài hát dân ca, nhạc nước ngoài</i>	Hoạt động học: - Hát “Quả gì”; “Em yêu cây xanh” - Nghe hát dân ca: Lý cây xanh

1. Môi trường vật chất:

a) Môi trường trong lớp học:

- Trang trí lớp học bằng tranh ảnh của trẻ, đồ dùng đồ chơi làm nổi bật chủ đề “thực vật”.
- Sưu tầm một số đồ dùng đồ chơi, nguyên vật liệu phù hợp với chủ đề.
- Sắp xếp và bố trí đồ dùng, đồ chơi hợp lý, đảm bảo an toàn và đáp ứng mục đích giáo dục.
- Bố trí các góc chơi phù hợp, linh hoạt, mang tính mở, tạo điều kiện cho trẻ tự lựa chọn.

- Các góc chơi:

- + Góc sáng tạo: MN452038; MN452039; Đất nặn (MN452104); Màu nước (MN452105); các nguyên vật liệu tự nhiên.
- + Góc sách: Đồ chơi kể chuyện; Lô tô thực vật; tranh một số loại hoa, quả
- + Góc chơi xây dựng: Lắp ghép hình học; Ghép hình sáng tạo; Bộ lắp ghép STEAM; Bộ dụng cụ kỹ sư xây dựng; Gạch xây dựng.
- + Góc chơi đóng vai: Bộ đồ chơi nấu ăn gia đình (MN452076); Bộ dụng cụ bác sỹ (MN452051);
- + Góc âm nhạc: Đàn organ (MN451019); dụng cụ âm nhạc.
- + Góc thiên nhiên: Đồ chơi dụng cụ chăm sóc cây (MN452057);

b) Môi trường ngoài lớp học:

- Sân chơi có bố trí sắp xếp các thiết bị chơi ngoài trời đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Vườn hoa, vườn cây ăn quả, vườn rau, góc thiên nhiên.
- Một số nguyên vật liệu như lá cây, phấn vẽ cho trẻ hoạt động ngoài trời.

2. Môi trường xã hội:

- Môi trường lớp học thân thiện, hòa nhã, tôn trọng.
- Cô giáo luôn gần gũi, nhẹ nhàng, tôn trọng đối với trẻ. Có những lời nói, hành vi mẫu mực để trẻ noi theo.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề (Những thuận lợi, khó khăn về mục tiêu, nội dung, điều kiện thực hiện ; những tồn tại, nguyên nhân hạn chế) (Có phiếu kèm theo)

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 23 (Từ 24/02/2025 đến 28/02/2025)
Chủ đề nhánh: Một số loại hoa

Lớp mẫu giáo: 4 tuổi B2

Số lượng trẻ: 22

Giáo viên phụ trách lớp: Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 24/02/2025	Thứ 3 25/02/2025	Thứ 4 26/02/2025	Thứ 5 27/02/2025	Thứ 6 28/02/2025
Đón trẻ Thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Đến giờ đón trẻ, cô đón trẻ từ tay phụ huynh vui vẻ động viên trẻ khi đến trường - Nhắc trẻ chào cô giáo, chào bố mẹ, cất đồ dùng cá nhân đúng nơi qui định. - Cho trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề - Trò chuyện với trẻ về các loại hoa. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. 3. Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài Hoa trường em, nhạc và lời Dương Hưng Bang. - Các động tác phát triển chung. + Hô hấp: Gà gáy + Tay: Hay tay đưa ra trước lên cao. + Lưng bụng : Đứng quay người sang bên 90 ⁰ + Chân: Đứng, một chân đưa lên trước khụy gối. + Bật : Bật sang bên.				
Hoạt động học	Thể dục: - VĐCB: Trèo lên xuống ghế - Trò chơi: Ai ném xa hơn	KPKH: Khám phá một số loại hoa (Hoa hồng, hoa đồng tiền, hoa cúc)	Văn học: Thơ: Hoa kết trái.	Toán: Đếm đến 5 nhận biết các nhóm có số lượng là 5	KNXH: Bé bảo vệ, chăm sóc cây cối (Trồng, chăm sóc cây).
Hoạt động ngoài trời	<i>* Hoạt động có chủ đích:</i> - Quan sát và trò	<i>* Hoạt động có chủ đích:</i> - Vẽ hoa bằng	<i>* Hoạt động có chủ đích:</i> - Quan sát hoa cúc	<i>* Hoạt động có chủ đích:</i> - Vẽ theo ý thích	<i>* Hoạt động có chủ đích:</i> - Vẽ hoa lá trên sân.

	chuyện về một số loại hoa * Trò chơi vận động: - Trò chơi: “Thỏ đi tắm nắng”	phần trên sân. * Trò chơi vận động: - Bóng tròn to	* Trò chơi vận động: - Nhảy qua suối hái hoa	trên sân. * Trò chơi vận động: - Đôi bạn thân	* Trò chơi vận động: - Trồng nụ trồng hoa
Hoạt động góc	- Góc sáng tạo: Tô màu, nặn, xé dán vườn hoa; làm hoa bằng kẽm nhung. - Góc sách: Xem tranh ảnh và trò chuyện về một số loại hoa - Góc chơi xây dựng: Xây dựng vườn hoa - Góc chơi đóng vai: Cửa hàng bán hoa - Góc thiên nhiên: Chăm sóc tưới cây, nhổ cỏ				
Ăn, ngủ	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn) - Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... - Tổ chức cho trẻ ngủ: Rèn thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn...				
Chơi, hoạt động theo ý thích	* Hoạt động chung: - Nghe đọc chuyên thơ, ôn lại bài hát thơ, đồng giao.... - Xếp đồ chơi gọn gàng, biểu diễn văn nghệ . * Hoạt động góc: Chơi tự chọn ở các góc * Hoạt động kidmast: Chơi trong ngôi nhà không gian và thời gian của Trudy. Căn phòng: Truy tìm hạt mứt đậu (T2) - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần; Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn bé sạch, bé chăm, bé ngoan.				
- Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	- Trả trẻ.(rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng) - Biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và cá hoạt động của trẻ trong ngày.				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: (Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức: (Có phiếu kèm theo)

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 24 (Từ 03/03/2025 đến 7/03/2025)
Chủ đề nhánh: Ngày hội 8/3.

Lớp mẫu giáo: 4 tuổi B2

Số lượng trẻ: 22

Giáo viên phụ trách lớp: Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 03/03/2025	Thứ 3 04/03/2025	Thứ 4 05/03/2025	Thứ 5 06/03/2025	Thứ 6 07/03/2025
Đón trẻ Thể dục sáng	1. Đón trẻ, điểm danh - Cô đón trẻ với thái độ vui tươi niềm nở, nhắc nhở trẻ chào tạm biệt bố mẹ và cất đồ dùng vào nơi quy định. - Trao đổi tình hình sức khỏe của trẻ với phụ huynh. - Cho trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề - Trò chuyện với trẻ về ngày hội 8/3. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. 3. Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài Hoa trường em, nhạc và lời Dương Hưng Bang. - Các động tác phát triển chung. + Hô hấp: Gà gáy + Tay: Hay tay đưa ra trước lên cao. + Lưng bụng : Đứng quay người sang bên 90 ⁰ + Chân: Đứng, một chân đưa lên trước khụy gối. + Bật : Bật sang bên.				
Hoạt động học	Thể dục: VĐCB: Bật liên tiếp qua vạch kẻ.	KPKH: Các HĐ trong ngày hội, ý nghĩa ngày	Văn học: Thơ: Bó hoa tặng cô;	Toán: Xác định vị trí trước, sau của	Tạo hình: làm bưu thiếp tặng bà, cô, mẹ,

	Trò chơi: Chuyên bóng qua đầu.	8/3.		đồ vật so với bạn khác	bạn gái.
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát vườn hoa * Trò chơi vận động: - Gà trong vườn rau	* Hoạt động có chủ đích: - Trò chuyện về tình cảm của bà và mẹ. * Trò chơi vận động: Bịt mắt bắt dê.	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát hoa hồng * Trò chơi vận động: - Trồng nụ, trồng hoa.	* Hoạt động có chủ đích: - Nhặt lá vàng rơi làm đồ chơi * Trò chơi vận động: - Gieo hạt	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát hoa cúc * Trò chơi vận động: - Bong bóng sắc màu.
Hoạt động góc	- Góc sáng tạo: Tô màu, vẽ, xé, dán làm thiệp tặng bà, tặng mẹ. - Góc sách: Xem sách, tranh về ngày hội của bà, mẹ.. kể chuyện theo tranh. - Góc chơi xây dựng: Xây dựng vườn hoa, công viên - Góc chơi đóng vai: Đóng vai mẹ con, cô giáo. - Góc âm nhạc: Múa hát tặng bà, tặng mẹ,				
Ăn, ngủ	+ Vệ sinh, ăn trưa: Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn). Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... Sau khi ăn cất dọn đồ dùng đúng nơi quy định, lấy nước súc miệng, đi lại nhẹ nhàng, không chạy nhảy đùa nghịch. + Ngủ trưa: Trẻ nhận biết giường, gối, chăn của mình. Đi vệ sinh trước khi đi ngủ. Trẻ ngủ đủ thời gian quy định, có thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn. Ngủ dậy biết cất gối, chăn vào nơi quy định. + Vệ sinh, quà chiều: Vệ sinh cho trẻ sau khi ngủ dậy, tổ chức cho trẻ ăn bữa phụ.				
Chơi, hoạt động theo ý thích	* Hoạt động chung: - Chơi theo nhóm, tập thể - Ôn luyện các hoạt động buổi sáng				

	- Bé học luật lệ ATGT * Hoạt động góc: Theo ý thích của trẻ. * Hoạt động kidmast: - Chơi trong ngôi nhà văn học chữ viết Happy Kid. Căn phòng: Tập làm bưu thiếp tặng bà, mẹ.
- Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần; Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Trả trẻ.(rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng) - Biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về. Biết nhận đúng cha mẹ người thân, không đi theo người lạ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và cá hoạt động của trẻ trong ngày.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: *(Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức): (Có phiếu kèm theo)*

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 25 (Từ 10/03/2025 đến 14/03/2025)
Chủ đề nhánh: Một số loại rau, củ, quả.

Lớp mẫu giáo: 4 tuổi B2

Số lượng trẻ: 22

Giáo viên phụ trách lớp: Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 10/03/2025	Thứ 3 11/03/2025	Thứ 4 12/03/2025	Thứ 5 13/03/2025	Thứ 6 14/03/2025
Đón trẻ Thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Cô đón trẻ với thái độ vui tươi niềm nở, nhắc nhở trẻ chào tạm biệt bố mẹ và cất đồ dùng vào nơi quy định. - Trao đổi tình hình sức khỏe của trẻ với phụ huynh. - Cho trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề các loại quả. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. 3. Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài Hoa trường em, nhạc và lời Dương Hưng Bang. - Các động tác phát triển chung.+ Hô hấp: Gà gáy + Tay: Hay tay đưa ra trước lên cao. + Lưng bụng : Đứng quay người sang bên 90 ⁰ + Chân: Đứng, một chân đưa lên trước khụy gối. + Bật : Bật sang bên.				
Hoạt động học	Thể dục: VĐCB: Trườn theo hướng thẳng. TCVĐ: Trời nắng, trời mưa.	KPKH: Một số loại rau, củ, quả	Văn học: Truyện: Củ cải trắng	Toán: So sánh, sắp xếp thứ tự chiều cao của 3 đối tượng.	Âm nhạc: Hát: Quả gì Trò chơi: Gieo hạt. Nghe hát: Bầu và bí

Hoạt động goài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát quả bưởi * Trò chơi vận động: - Trò chơi “Chuyền bóng qua đầu”	* Hoạt động có chủ đích: - Vẽ quả bưởi bằng phấn trên sân * Trò chơi vận động: - Rồng rắn lên mây	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát củ cà rốt, củ cải * Trò chơi vận động: - Lộn cầu vòng	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát vườn rau. * Trò chơi vận động: - Trò chơi: “Ném bóng vào rổ”	* Hoạt động có chủ đích: - Vẽ theo ý thích bằng phấn trên sân * Trò chơi vận động: - Bịt mắt bắt dê
Chơi, hoạt động ở các góc	- Góc sáng tạo: Cắt, nặn, xé dán một số loại rau, củ, quả, hoa, chấm nhụy cho hoa. - Góc sách: Xem sách tranh ảnh, thơ, truyện về chủ đề thực vật. - Góc chơi xây dựng: Xây dựng vườn rau của bé. - Góc chơi đóng vai: Cửa hàng bán rau, củ, quả. Đầu bếp chế biến món ăn; gia đình đi chợ. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc tưới cây, nhổ cỏ				
Ăn, Ngủ, Vệ sinh	+ Vệ sinh, ăn trưa: Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn). Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... Sau khi ăn cất dọn đồ dùng đúng nơi quy định, lấy nước súc miệng, đi lại nhẹ nhàng, không chạy nhảy đùa nghịch. + Ngủ trưa: Trẻ nhận biết giường, gối, chăn của mình. Đi vệ sinh trước khi đi ngủ. Trẻ ngủ đủ thời gian quy định, có thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn. Ngủ dậy biết cất gối, chăn vào nơi quy định. + Vệ sinh, quà chiều: Vệ sinh cho trẻ sau khi ngủ dậy, tổ chức cho trẻ ăn bữa phụ.				
Hoạt động theo ý thích	* Hoạt động chung: + Nghe đọc chuyện đọc thơ, ôn lại bài hát, bài thơ trong chủ đề. + Làm bài tập trong cuốn Bé làm quen với toán, bé làm quen chữ cái. * Hoạt động góc: Theo ý thích của trẻ. * Hoạt động kiddy: Chơi trong ngôi nhà văn học chữ viết. Căn phòng: Tập kể chuyện				

	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần; Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn bé sạch, bé chăm, bé ngoan.
- Trả trẻ	- Trả trẻ.(rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng) - biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và cá hoạt động của trẻ trong ngày.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: *(Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức): (Có phiếu kèm theo)*

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 26 (Từ 17/03/2025 đến 21/03/2025)

Chủ đề nhánh: Một số loại cây.

Lớp mẫu giáo: 4 tuổi B2

Số lượng trẻ: 22

Giáo viên phụ trách lớp: Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 17/03/2025	Thứ 3 18/03/2025	Thứ 4 19/03/2025	Thứ 5 20/03/2025	Thứ 6 21/03/2025
Đón trẻ Thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ vào lớp cô đón trẻ từ tay phụ huynh vui vẻ động viên trẻ khi đến trường - Nhắc trẻ chào cô giáo, chào bố mẹ, cất đồ dùng cá nhân đúng nơi qui định. - Trò chuyện với trẻ về các loại cây xanh. - Trẻ chơi theo ý thích trong các góc chơi. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. 3. Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài Hoa trường em, nhạc và lời Dương Hưng Bang. - Các động tác phát triển chung. + Hô hấp: Gà gáy + Tay: Hay tay đưa ra trước lên cao. + Lưng bụng : Đứng quay người sang bên 90 ⁰ + Chân: Đứng, một chân đưa lên trước khụy gối. + Bật : Bật sang bên.				
Hoạt động học	Thể dục: VĐCB: Ném xa bằng 1 tay. Trò chơi: Nhảy bao bố	KPKH: Khám phá đặc điểm một số loại cây	Văn học: + Thơ: Cây (Thy Ngọc) + Trò chơi Cây nào quả ấy.	Toán: Đo độ cao của 2 cây bằng 1 đơn vị đo, đếm, so sánh và nói kết quả đo.	Âm nhạc: Em yêu cây xanh Trò chơi: Ai nhanh nhất.

Hoạt động goài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát cây phượng * Trò chơi vận động: - Trò chơi “Cuộc đất gieo hạt”	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát cây xà cừ * Trò chơi dân gian: - Chi chi chành chành	* Hoạt động có chủ đích: - Tưới cây, nhổ cỏ vườn cây ăn quả * Trò chơi vận động: - Chuyển nước	* Hoạt động có chủ đích: - Vẽ cây trên sân. * Trò chơi dân gian: - Lộn cầu vòng	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát sự nảy mầm của hạt * Trò chơi vận động: - Mèo và chim sẻ
Chơi, hoạt động ở các góc	- Góc sáng tạo: Tô màu cây in lá cây; Xé, dán cây to bằng giấy mỳ và lá cây; Vẽ cây, nặn quả theo ý thích - Góc sách: Xem sách tranh vẽ về cây. Làm sách tranh về cây lá. - Góc chơi xây dựng: Xây bồn cây, vườn cây; Lắp ghép cây xanh - Góc chơi đóng vai: Đóng vai bố mẹ đưa con đi thăm vườn cây, công viên. - Góc thiên nhiên: Tưới cây, nhổ cỏ, chăm sóc cây.				
Ăn, Ngủ, Vệ sinh	+ Vệ sinh, ăn trưa: Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn). Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... Sau khi ăn cất dọn đồ dùng đúng nơi quy định, lấy nước súc miệng, đi lại nhẹ nhàng, không chạy nhảy đùa nghịch. + Ngủ trưa: Trẻ nhận biết giường, gối, chăn của mình. Đi vệ sinh trước khi đi ngủ. Trẻ ngủ đủ thời gian quy định, có thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn. Ngủ dậy biết cất gối, chăn vào nơi quy định. + Vệ sinh, quà chiều: Vệ sinh cho trẻ sau khi ngủ dậy, tổ chức cho trẻ ăn bữa phụ.				
Hoạt động theo ý thích	* Hoạt động chung: - Ôn bài hát, bài thơ: - Vẽ, xé, dán cây to hoặc vườn cây. * Hoạt động góc: Theo ý thích của trẻ. * Hoạt động kidmast: Chơi trong ngôi nhà không gian và thời gian của Trudy. Căn phòng: Truy tìm hạt mứt đậu (T3)				

	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần; Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn bé sạch, bé chăm, bé ngoan.
- Trả trẻ	- Trả trẻ.(rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng) - biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và cá hoạt động của trẻ trong ngày.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: (Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức): (Có phiếu kèm theo)

Người duyệt
Phó hiệu trưởng



Lê Thị Mai Hương

Giáo viên xây dựng kế hoạch



Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga